

Số: 90/BC-UBND

Minh Tiến, ngày 20 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO
Công tác quản lý, xây dựng, thực hiện hương ước,
quy ước trên địa bàn xã Minh Tiến

Thực hiện Công văn số 698/UBND-VHTT ngày 17/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Phù Cừ V/v báo cáo công tác quản lý, xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn xã. UBND xã Minh Tiến xin báo cáo công tác quản lý, xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước thôn trên địa bàn xã giai đoạn (từ 01/01/2020 – 05/2024).

I. Khái quát chung

Minh Tiến là xã nằm về phía Nam huyện Phù Cừ, cách trung tâm huyện 9 km, gồm 3 thôn Phù Oanh, Kim Phương và Phạm Xá. Xã có vị trí địa lý như sau: Phía Bắc giáp xã Tiên Tiến, Đình Cao; Phía Nam giáp xã Tống Trân; Phía Đông giáp xã Tam Đa; Phía Tây giáp xã Minh Phương huyện Tiên Lữ. Xã nằm trong khu vực đồng bằng sông Hồng nên địa hình khá bằng phẳng, thuận lợi cho việc phát triển sản xuất nông nghiệp. Xã có tổng diện tích đất tự nhiên là 607,08 ha, toàn xã có 1.776 hộ dân với 6.050 nhân khẩu.

Cả 3/3 thôn đều có quy ước làng văn hoá, được UBND huyện phê duyệt. Các hương ước, quy ước đã bám sát đời sống và tình hình thực tế của từng thôn nhằm điều chỉnh các mối quan hệ xã hội mang tính tự quản của cộng đồng, xây dựng nếp sống văn hóa mới, phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng kết cấu hạ tầng, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, vệ sinh môi trường, thực hiện chính sách dân số, gia đình và trẻ em; gìn giữ, bảo tồn và phát huy phong tục tập quán, đạo đức, lối sống tốt đẹp của cộng đồng.

Thuận lợi

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các thôn về quản lý, xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước làng.

- Việc xây dựng và thực hiện hương ước đã phát huy được tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, tính tự chủ, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và phát huy được dân chủ tại cơ sở, hạn chế được các tệ nạn xã hội, đảm bảo trật tự, an ninh tại địa phương.

2. Khó khăn:

Việc tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp ủy, đoàn thể, xã hội về vai trò, ý nghĩa của việc quản lý, xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước vẫn chưa thực sự hiệu

quả, chưa đầy đủ, chưa đồng đều và chưa tạo được sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức, nhân dân thực hiện quy ước làng trên địa bàn.

II. Kết quả thực hiện về công tác quản lý, xây dựng, thực hiện quy ước, hương ước.

1. Công tác quản lý nhà nước

a. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện triển khai các văn bản của UBND tỉnh, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch về công tác quản lý về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn xã:

- **Chỉ đạo, triển khai các văn bản:** UBND xã đã triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác xây dựng thực hiện Hương ước trên địa bàn cụ thể như sau:

+ Quyết định số 22/ 2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

+ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

+ Các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh trực tiếp về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

+ Các văn bản có liên quan đến việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

- **Chỉ đạo ban hành các văn bản:** Trên cơ sở văn bản chỉ đạo các cấp UBND giao công chức chuyên môn tham mưu xây dựng văn bản tổ chức triển khai việc xây dựng thực hiện Hương ước quy ước trên địa bàn xã cụ thể:

+ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 19/6/2024 về việc triển khai Nghị định 61/NĐ-CP của Chính phủ về việc xây dựng Hương ước trên địa bàn xã Minh Tiến.

+ Công văn số 34/UBND ngày 13/6/2024 về việc triển khai thực hiện Hương ước, Quy ước trên địa bàn xã.

b. Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư về việc xây dựng và bảo đảm thực hiện hương ước, quy ước đã được công nhận:

- Nhằm tiếp tục phát huy có hiệu quả vai trò của quy ước, hương ước trong đời sống người dân, UBND xã Minh Tiến tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp uỷ Đảng chính quyền và nhân dân trên địa bàn về việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước. Tổ chức tổ chức tuyên truyền phổ biến nâng cao nhận thức của nhân dân về việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước bằng nhiều hình thức như tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã được 20 tin bài, trên cổng thông tin điện tử xã 5 bài; ngoài ra UBND xã chỉ đạo các đoàn thể phối hợp

các thôn làng ghép tuyên truyền trong các hội nghị của ban ngành đoàn thể, các buổi họp chi bộ thôn được 10 buổi để mọi người dân hiểu các điều trong hương ước từ đó nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư về việc xây dựng và bảo đảm thực hiện hương ước, quy ước đã được công nhận.

c. Việc bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về xây dựng hương ước, quy ước:

- Hàng năm, UBND xã đều cử cán bộ công chức tham dự các lớp tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư do tỉnh, huyện tổ chức; Năm 2024, UBND xã đã cử đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã và công chức Văn hóa Xã hội tham gia lớp tập huấn triển khai Nghị định số 61/2023/NĐ-CP về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư tỉnh Hưng Yên năm 2024.

d. Trách nhiệm phê duyệt hương ước, quy ước của UBND cấp xã:

- Trước khi Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư có hiệu lực thì các hương ước, quy ước các thôn do UBND huyện phê duyệt. Sau khi Nghị định số 61/2023/NĐ có hiệu lực các quy ước, hương ước các thôn do UBND xã phê duyệt. Việc xây dựng và phê duyệt hương ước, quy ước cấp huyện và cấp xã đều bố trí cán bộ, công chức phụ trách việc tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ phê duyệt hương ước, quy ước. Việc xây dựng và phê duyệt hương ước, quy ước được thực hiện theo đúng quy trình biên soạn thảo, thông qua, thẩm định và phê duyệt trước khi đưa vào triển khai thực hiện. Nội dung hương ước, quy ước quy định rõ những việc dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra dựa trên các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

đ. Công tác rà soát các hương ước, quy ước trên địa bàn đã được công nhận để chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, tạm ngừng thực hiện hoặc bãi bỏ nếu cần thiết:

- Trước khi Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư có hiệu lực thì UBND xã hướng dẫn các thôn xây dựng, rà soát hương ước, quy ước thực hiện theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước. Trên cơ sở hướng dẫn của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh, UBND huyện; UBND xã hướng dẫn các thôn lựa chọn những nội dung phù hợp với thực tiễn và phong tục tập quán ở địa phương để xây dựng, sửa đổi, bổ sung vào hương ước, quy ước và bãi bỏ những hương ước, quy ước không còn phù hợp quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

e. Điều kiện đảm bảo: Công tác hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học – kỹ thuật, cơ sở vật chất, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác; nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước và xã hội hoá).

- Kinh phí phục vụ việc tuyên truyền, xây dựng, rà soát, thực hiện Hương ước, quy ước được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

g. Việc biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện tốt hương ước, quy ước: Hằng năm, UBND xã đều tổ chức đánh giá kết quả thực hiện xây dựng hương ước, quy ước gắn với thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và thông qua ngày đại đoàn kết toàn dân tộc nhằm kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện hương ước.

h. Công tác kiểm tra, theo dõi việc tổ chức thực hiện hương ước, quy ước tại địa phương; phát hiện và xử lý nghiêm theo thẩm quyền đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

Ủy ban nhân dân xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận kiểm tra, giám sát, theo dõi việc thực hiện pháp luật về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước tại các thôn. Trưởng thôn có trách nhiệm theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện hương ước, quy ước của thôn mình; tập hợp, phản ánh, đề nghị chính xã giải quyết kiến nghị của hộ gia đình, cá nhân trong thôn về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; định kỳ hằng năm đánh giá việc thực hiện hương ước, quy ước; rà soát, phát hiện, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế hương ước, quy ước hoặc kiến nghị xử lý hương ước, quy ước vi phạm.

i. Việc giải quyết đơn thư, khiếu nại, phản ánh; kiến nghị, xử lý hương ước, quy ước có nội dung trái pháp luật, xâm phạm quyền con người, quyền công dân;

- Trong quá trình thực hiện công tác quản lý, xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước UBND xã chưa nhận được đơn thư, khiếu nại, phản ánh, kiến nghị về hương ước, quy ước có nội dung trái pháp luật.

2. Công tác xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn

2.1. Tình hình xây dựng hương ước, quy ước

a. Tổng số hương ước, quy ước:

- Tổng số thôn trên địa bàn xã: 03 thôn

- Tổng số thôn có Hương ước, quy ước được công nhận: 03 Hương ước/03 thôn đạt 100% tổng số thôn.

- Tổng số thôn chưa có hương ước, quy ước được công nhận: 0, tỷ lệ (%) trên tổng số thôn

(Thống kê chi tiết theo phụ lục 2)

b. Nội dung và hình thức thể hiện hương ước, quy ước:

- Nội dung và hình thức thể hiện hương ước, quy ước: Nội dung của các bản hương ước, quy ước cơ bản đảm bảo theo hướng của Sở Văn hoá thể thao và du lịch, không trái với quy định pháp luật, quy tắc đạo đức xã hội, lợi ích của nhà nước, của

cộng đồng và phù hợp với các phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương. Các hương ước, quy ước đã bám sát đời sống và tình hình thực tế của từng thôn nhằm điều chỉnh các mối quan hệ xã hội mang tính tự quản của cộng đồng, xây dựng nếp sống văn hóa mới, phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng kết cấu hạ tầng, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, vệ sinh môi trường, thực hiện chính sách dân số, gia đình và trẻ em. Hương ước, quy ước đã thể hiện được trí tuệ, công sức của tập thể cộng đồng; đã khơi dậy, phát huy được những phong tục, tập quán, truyền thống tốt đẹp của làng, xóm, dòng họ; bố cục ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện.

c. Việc tuân thủ thủ tục soạn thảo, thông qua, phê duyệt hương ước, quy ước.

- Việc tuân thủ thủ tục soạn thảo, thông qua, phê duyệt hương ước, quy ước: Việc xây dựng và phê duyệt hương ước, quy ước của thôn, làng cơ bản thực hiện theo đúng quy trình soạn thảo, thông qua, thẩm định và phê duyệt trước khi đưa vào triển khai thực hiện. Các hương ước, quy ước khi xây dựng đã đảm bảo phát huy dân chủ, có sự bàn bạc, thống nhất ý kiến của nhân dân tại cơ sở trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc soạn thảo hương ước, quy ước được các thôn, làng chủ trì thực hiện thông qua Nhóm soạn thảo là những người có phẩm chất đạo đức tốt, uy tín và kinh nghiệm sống, có trình độ văn hoá, hiểu biết về pháp luật và phong tục, tập quán ở địa phương. Dự thảo hương ước, quy ước sau khi xây dựng được gửi lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức liên quan; được nhân dân thảo luận và thống nhất thông qua.

d. Sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước.

- Sau khi nhận được kế hoạch, công văn của UBND huyện về Triển khai thi hành Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư. UBND xã đã Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định số 61/2023/NĐ - CP đến toàn bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn xã, Chỉ đạo Công chức Văn hóa - Xã hội hướng dẫn rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước cho các Trưởng thôn trên địa bàn xã, đảm bảo quy định tại Nghị định số 61/2023/NĐ - CP và các văn bản, quy định khác có liên quan.

e. Điều kiện đảm bảo thực hiện.

- Bố trí cán bộ; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ này; kinh phí của địa phương dành cho việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

2.2. Việc thực hiện hương ước, quy ước

a. Niêm yết, phổ biến; việc chấp hành của người dân: Việc triển khai thực hiện hương ước, quy ước đã được quan tâm, và đem lại hiệu quả tích cực. Các hương ước, quy ước sau khi được phê duyệt đã được phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn bằng các hình thức khác nhau như: phổ biến qua hệ thống truyền thanh của xã; qua hội nghị của các ban, ngành, đoàn thể; niêm yết tại UBND cấp xã, nhà văn hóa xã, nhà văn hoá của các thôn trên địa bàn; đặc biệt là thông qua

các cuộc họp thôn, làng để phổ biến tới từng hộ gia đình triển khai thực hiện. Nhìn chung qua thực hiện nhân dân tại các thôn đều nghiêm chỉnh thực hiện đúng hương ước, quy ước đã đề ra.

b. Việc theo dõi, giám sát thực hiện hương ước, quy ước được giao cho thôn, làng thực hiện. Khi phát hiện ra những vi phạm hương ước, quy ước, đại diện thôn, làng trực tiếp nhắc nhở, đối với những tranh chấp nhỏ tại cộng đồng được giải quyết thông qua các tổ hòa giải. UBND xã thực hiện việc giám sát, kiểm tra chung, giao cho công chức Văn hóa - Xã hội phối hợp với công chức Tư pháp – Hộ tịch, UBMTTQ xã theo dõi việc thực hiện hương ước, quy ước. Việc xem xét, đánh giá việc thực hiện hương ước, quy ước được thực hiện hàng năm trong các cuộc họp thôn, làng, ngày hội đại đoàn kết dân tộc, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Nhìn chung, các quy định trong hương ước, quy ước được nhân dân tự giác thực hiện nghiêm túc.

c. Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đã quan tâm hướng dẫn các thôn, làng xây dựng hương ước, quy ước gắn với nội dung trọng tâm của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và quy chế dân chủ ở cơ sở. Trong những năm qua việc các thôn trên địa bàn xã đã bổ sung các nội dung thực hiện hương ước, quy ước với việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. lồng ghép đánh giá việc thực hiện hương ước, quy ước như một tiêu chí để xây dựng nông thôn mới và công nhận các danh hiệu gia đình văn hóa, thôn, làng văn hóa.

d Điều kiện đảm bảo việc thực hiện: Công tác tham mưu, theo dõi việc quản lý nhà nước về xây dựng hương ước, quy ước ở xã giao cho công chức Văn hoá xã hội quy ước, phối hợp với công chức Tư pháp hộ tịch, UBMTTQ xã trong việc phụ trách việc tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ phê duyệt hương ước.

Kinh phí phục vụ cho hoạt động xây dựng, thực hiện và quản lý nhà nước về hương ước, quy ước hàng năm do ngân sách địa phương đảm trách và được dự toán chung với kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật hoặc kinh phí thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

3. Đánh giá sự phù hợp và hiệu quả của hương ước, quy ước

3.1. Đánh giá sự phù hợp của việc cụ thể hóa phạm vi, nội dung hương ước, quy ước với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Trong hương ước đều có sự lồng ghép các nội dung thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới.

Cấp ủy Đảng, chính quyền đã quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước tại cộng đồng thôn, làng thuộc phạm vi quản lý; gắn

hương ước, quy ước với thực hiện nếp sống văn hóa cơ sở, xây dựng nông thôn mới, góp phần quản lý xã hội tại cơ sở đảm bảo phù hợp, hài hòa, gìn giữ nét đẹp, truyền thống, phong tục, nếp sống văn hóa riêng của mỗi thôn, làng. Công tác phổ biến, quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý, xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước được cấp uỷ đảng và chính quyền, các ngành quan tâm; gắn với việc thực hiện một số phong trào, cuộc vận động quần chúng, xây dựng nông thôn mới.

3.2. Đánh giá hiệu quả đạt được trong việc thực hiện hương ước, quy ước đối với sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và đời sống nhân dân.

- Sau khi được phê duyệt hương ước đã thúc đẩy được phong trào thi đua làm kinh tế giỏi, phát huy tinh thần đoàn kết tương thân, tương ái giúp đỡ nhau phát triển sản xuất kinh doanh, giúp nhau làm giàu, giảm nghèo, khuyến khích phát triển kinh tế và làm giàu chính đáng ở địa phương. Bên cạnh đó, còn kêu gọi được nhiều con em của địa phương đang sinh sống tại các vùng, miền về đầu tư, phát triển kinh tế cho quê hương, góp phần vào phong trào xây dựng nông thôn mới nâng cao tiến tới nông thôn mới kiểu mẫu.

- Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật:

- Trong việc cưới, đã giảm các hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu, hầu hết việc kết hôn đều đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, không còn hiện tượng ép hôn, tảo hôn, thách cưới. Nghi lễ tổ chức đám cưới được bố trí gọn nhẹ hơn, nhiều đám cưới được tổ chức trang trọng theo nếp sống mới, nhiều gia đình chỉ mời cơm trong phạm vi hẹp hoặc tổ chức báo hỷ bằng tiệc trà và không tiếp thuốc lá trong đám cưới.

- Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang cũng được đánh giá là có chuyển biến tích cực và rõ nét. Các đám tang đều được tổ chức trang trọng theo phong tục địa phương, chấp hành tốt các quy định về nếp sống văn hoá, các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan đã được loại bỏ, không còn tình trạng thổi kèn thờ thần đêm, khóc thuê, để người chết quá 48 giờ, hạn chế việc sử dụng vòng hoa, đốt mã, rải mã...

- Việc tổ chức lễ hội của nhân dân địa phương đều chấp hành nghiêm quy chế của UBND xã. Tại các lễ hội phần lễ được tổ chức trang trọng, phần hội có nội dung phong phú, lành mạnh phù hợp với quy mô, tính chất và đặc điểm của lễ hội, các hiện tượng tiêu cực đã được uốn nắn, các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, bói toán, lên đồng, cờ bạc trá hình sát phạt đều được xử lý kịp thời. Ngoài ra, hương ước còn góp phần nâng cao ý thức của nhân dân trong việc bảo vệ môi trường, thực hiện phân loại xử lý rác hữu cơ tại hộ gia đình, không còn tình trạng vứt rác thải bừa bãi, trong xã đã thành lập được các tổ thug om rác đưa về bãi rác xử lý tập trung góp phần làm giảm thiểu ô nhiễm môi trường....

- Công tác Dân số - kế hoạch hoá gia đình có nhiều chuyển biến, tỷ lệ sinh con thứ 3 giảm, có nhiều xóm nhiều năm liền không có người sinh con thứ 3 trở lên.

Ngoài ra, hương ước còn góp phần thực hiện tốt việc đăng ký khai sinh đúng thời hạn cho trẻ em; trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng mở rộng 100% được đến trường học tập đúng độ tuổi. Không có tình trạng trẻ em suy dinh dưỡng, trẻ em thất học, bỏ học giữa chừng, trẻ em lang thang, trẻ em bị bóc lột sức lao động, bị lạm dụng tình dục và bị ảnh hưởng bởi các tệ nạn xã hội, đồng thời khuyến khích con cháu chăm học chăm làm, tôn trọng ông bà, cha, mẹ.

- Hương ước của các thôn xóm đã đề ra các biện pháp bảo vệ an ninh trật tự và trật tự an toàn xã hội tại địa phương; phát hiện kịp thời và đấu tranh với mọi hành vi, vi phạm pháp luật, các tai tệ nạn xã hội. Giáo dục mọi người trong cộng đồng có ý thức bảo vệ tài sản của nhà nước, tập thể, tài sản riêng của công dân, bảo vệ môi trường, danh lam thắng cảnh, công trình công cộng...Ngoài ra, hương ước còn đóng vai trò quan trọng trong công tác hoà giải ở cơ sở, góp phần giải quyết những mâu thuẫn xích mích, bảo đảm đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

- Các hương ước được xây dựng đều đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, được bàn bạc dân chủ, công khai, thống nhất với các thành viên trong cộng đồng dân cư. Nội dung của hương ước không trái với pháp luật hiện hành, không trái với đạo đức xã hội, phù hợp với phong tục tập quán tốt đẹp của xóm làng.

- Hương ước đã thể hiện được trí tuệ, công sức của tập thể hội đồng hương ước; đã khơi dậy được những phong tục, tập quán, truyền thống tốt đẹp của làng quê, dòng họ, bổ cục ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm trong xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

- Sau khi xây dựng hương ước được nhân dân thực hiện tốt các điều khoản trong hương ước.

- Nội dung của của bản hương ước, quy ước đảm bảo theo trình quy trình hướng dẫn về việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của thôn. Nội dung và hình thức thể hiện của hương ước đã đảm bảo được các yêu cầu theo quy định. Các hương ước, quy ước được xây dựng đều đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, được bàn bạc dân chủ, công khai, thống nhất với các thành viên trong cộng đồng dân cư. Nội dung của hương ước không trái với pháp luật hiện hành, không trái với đạo đức xã hội, phù hợp với phong tục tập quán tốt đẹp của xóm, làng.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân (chủ quan, khách quan)

a. Tồn tại, hạn chế:

- Việc xây dựng Hương ước quy ước chưa có sự tham gia tích cực của người dân. Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa công chức Tư pháp, Công chức văn hoá và mặt trận tổ quốc xã.

- Thiếu kinh phí cho việc triển khai xây dựng và thực hiện hương ước. Hầu hết kinh phí hoạt động của các thôn là rất khó khăn, trong khi đó để xây dựng được hương ước phải qua rất nhiều lần thảo luận, xin ý kiến; sau khi hương ước được phê duyệt để người dân chấp hành tốt thì hầu hết các thôn đều phải nhân bản để gửi cho các hộ gia đình, ...

b. Nguyên nhân:

- Nhận thức của một bộ phận nhân dân về việc xây dựng Hương ước còn hạn chế. Một bộ phận nhân dân coi việc xây dựng Hương ước, quy ước là việc của cán bộ thôn, xã.

3. Giải pháp trong thời gian tới.

- Cần tăng cường tuyên truyền nội dung các điều khoản của hương ước trên hệ thống truyền thanh thương xuyên để nhân dân nghe và thực hiện.

- Hàng năm cần tổ chức tổng kết việc thực hiện hương ước, khen thưởng kịp thời cho các thôn, cá nhân tiêu biểu trong việc thực hiện. nghiên cứu bổ sung, sửa đổi các điều khoản trong hương ước sát với cuộc sống nhân dân.

IV. Đề xuất, kiến nghị đối với Trung ương, HĐND, UBND tỉnh, UBND huyện và các sở, ngành liên quan.

Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia giám sát, tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện hương ước, quy ước gắn với thực hiện dân chủ ở cơ sở, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Quan tâm bố trí kinh phí để thực hiện tốt công tác quản lý về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý hương ước, quy ước;

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước cho các đối tượng có liên quan.

Trên đây là báo cáo công tác quản lý, xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn xã Minh Tiến. UBND xã Minh Tiến trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa Thông tin huyện;
- Lưu: VT, VH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Quyền

PHỤ LỤC 1**Ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện***(Kèm theo Báo cáo số:90/BC-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2024 của UBND xã)***BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

TT	Tên, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Nội dung
1	56/KH-UBND	19/6/2024	Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn xã Minh Tiến.
2	31/UBND	13/6/2024	Công văn V/v triển khai xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn xã

PHỤ LỤC 2**Thống kê số lượng Hương ước, quy ước***(Kèm theo Báo cáo số:90/BC-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2024 của UBND xã)*

TT	Được công nhận	Không được công nhận	Đã bổ sung, thay thế (theo NĐ 61)	Tạm dừng (lý do)	Bãi bỏ (lý do)	Chưa xây dựng (lý do)
1	03/03	0	0	0	0	0